

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HSST

Ngày: 22- 07-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Nguyễn Đình Quế - Cán bộ hưu

Ông Nguyễn Đăng Dũng – Giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yến - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 07 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 06 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 07 năm 2018; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 03/2019/TB-TA ngày 15 tháng 07 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; HKTT: Thôn Th, xã N, huyện Th, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị C; Vợ: Nguyễn Thị Ng; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Vương Văn S, sinh năm 1999; Trú tại: Thôn H, xã N, huyện Th, tỉnh, B.

* Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đinh Thị O, sinh năm 1963, Trú tại: Thôn Ph, xã N, huyện Th, tỉnh, B.

- Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1977, Trú tại: Thôn H, xã N, huyện Th, tỉnh B.

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1960, Trú tại: Thôn Th, xã N, huyện Th, tỉnh B.
(*Đều vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 08/12/2018, Nguyễn Văn H gọi điện thoại cho bạn là anh Vương Văn S hỏi mượn xe mô tô nhằm mục đích mang xe đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 30 phút sau, anh S điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave màu xanh, biển kiểm soát 16H8 – 4818 là xe của bà Nguyễn Thị Ng (là mẹ của anh S) đến nhà H. Tại đây, H giả vờ hỏi mượn xe của anh S để đi có việc nên anh S đã đồng ý giao chiếc xe cho H mượn. Sau khi mượn được xe, H gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn D sinh năm 1989 trú tại thôn Ph, xã N, huyện Th, tỉnh B (là bạn của H) hỏi D “*anh có biết chỗ nào cầm xe không chỉ cho em*”, D nói không biết và bảo H “*đến nhà anh xem bác (mẹ D) có nhà không thì bảo bác cho vay tiền*”. Sau đó, H đi chiếc xe mô tô mượn của anh S đến nhà bà Đinh Thị O (là mẹ của D). Tại đây, H hỏi vay bà O số tiền 4.000.000 đồng và đặt chiếc xe mô tô của anh S lại làm tin. Bà O đồng ý và đã giao tiền cho H. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh S không thấy H mang xe về nên anh S gọi điện thoại cho H nhưng H không nghe máy nên anh S đi về nhà mình. Số tiền vay của bà O H đã tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, H gọi điện thoại lại nói cho anh S biết là H đã cầm cố xe và không có tiền chuộc. Do vậy, bà Ng đã đến nhà bà O trả bà O số tiền 4.200.000 đồng để chuộc lại chiếc xe trên, trong đó có 4.000.000đ là tiền H vay và 200.000đ là tiền công bà O phải trông giữ xe do H không đến lấy xe. Ngày 12/02/2019, bà Ng đã làm đơn trình báo và tự giác giao nộp chiếc xe mô tô trên cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06 ngày 21/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thuận Thành xác định: Trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, Biển kiểm soát 16H8 - 4818 là 7.300.000 đồng.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 31/05/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố Nguyễn Văn H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như sau: Do muốn có tiền tiêu sài nên vào khoảng 19 giờ ngày 08/12/2018, H đã lợi dụng

sự quen biết và tin tưởng của anh S để mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave màu xanh, biển kiểm soát 16H8 – 4818 của anh Vương Văn S để đi có việc nhưng mục đích là mang đi cầm cố lấy tiền. Sau khi mượn được xe, H đã mang xe đến đặt làm tin cho bà Đinh Thị O để vay 4.000.000đ. Số tiền trên H tiêu xài cá nhân hết và không có khả năng chuộc xe.

Bị hại là anh Vương Văn S và người có quyền lợi liên quan là bà Nguyễn Thị Ng, bà Nguyễn Thị C và bà Đinh Thị O vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra và đơn xin xử vắng mặt xác nhận đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt và nhận tiền bồi thường, đến nay không yêu cầu bồi thường gì khác. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Nguyễn Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Nguyễn Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H từ 06 đến 08 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Trách nhiệm dân sự: không xem xét giải quyết.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Căn cứ vào kết luận định giá tài sản và các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Do có quan hệ bạn bè nên vào khoảng 19 giờ ngày 08/12/2018, Nguyễn Văn H giả vờ mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave màu xanh, biển kiểm soát 16H8 – 4818 trị giá 7.300.000đ (bảy triệu ba trăm nghìn đồng chẵn) của anh Vương Văn S để đi có việc nhưng mục đích H

mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi mượn được xe, H đã mang xe đến đặt làm tin cho bà Đinh Thị O để vay 4.000.000đ. H đã tiêu xài cá nhân hết số tiền và không có khả năng chuộc xe trả lại anh S. Nguyễn Văn H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đối với Nguyễn Văn H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản H pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên cần xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Nguyễn Văn H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải; Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo H là ít nghiêm trọng, tuy nhiên bị cáo H là đối tượng nghiện ma túy, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nhưng không tu chí làm ăn mà ham chơi, lười lao động. Do vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung .

Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu xanh, biển kiểm soát 16H8 – 4818 hiện Cơ quan CSĐT điều tra đã thu hồi trả lại cho bị hại. Bị hại đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã nhận lại số tiền bồi thường và không có yêu cầu, do vậy không đề cập giải quyết.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Xử phạt Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS H. Thuận Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vương Thị Hà